



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171 : ___Y___N___

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

Nguyễn Văn Chín
Last Middle First

Current Address 452 Ng. Đinh Chiếu, P.4, Q.3, T/ HCMinh

Date of Birth 1-3-40 Place of Birth V Nam P

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 5/1975 To 1-24-80
LENGHT (Number of years in Camp)

3. SPONSOR'S NAME: F. V. P. P. A
Name

See above
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
---------------------------	--------------

_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared : 10/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

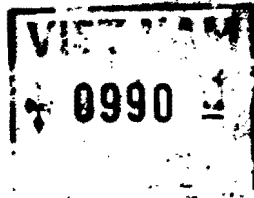
DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

FROM:

Nguyễn Văn Thìn
(*Đinh Hợi Kim Hoa*)
Hố 2 Nguyễn & C
Phường 7 Q 3 TP/HCM

PARAVION



JUL 19 1981

MRS TRUONG-NGOC-DUNG

PO BOX 5435

ARLINGTON VA 22205-0635

USA



hở H/So theo
tên chồng
Nguyễn Văn Chín

Saigon ngày 26/6/1988.

Kính thưa Ông Dũng.
Em mạo muội viết thư này
tới Ông; Mong khi Ông chẳng
biết Em là ai, hãy cầu Ông
giúp Em một việc mà Em chẳng
biết nhờ vả ai cả.

Kính thưa Ông; nguyên từ năm
1980 cho tới năm 1985, Em
thấy người ta làm đơn gửi qua
Thái Lan xin vào Trường Trẻ em
ODP và Em cũng đã làm trong
5 năm ấy mà Em chẳng có
một giấy tờ gì trả lại cả.

Thưa Ông Em thấy thất
vọng quá trong hoàn cảnh như
mình, khi nhà mình XHEUN có
đang hỏi báo Ông rằng nếu những
người viết đơn được các nước
ngoại nhận thì nhà mình sẽ
chơi chơi, ở tại nhà đó.

Trong khi Em được tây làm
cho chửi phải Hoa Kỳ và
chống Em là Sĩ quan cho
chỉ đồ Saigon.

Thưa Chì, nhân ngày lễ
Chì nhất tại nhà thờ Đức Bà
Em được người quen cho địa
chỉ của Chì và khuyên Em
nên gửi thư hỏi Chì từ
Chì hỏi phải làm thế nào

Thưa Chì, mong Chì
thưa phép được cho Em và
câu mong Chì giúp Em và
hỏi hỏi Em, xem được xin
cho Em có kết quả gì không
nếu có thì xin cho Em được
cái Lối còn nếu không thì
cũng cho Em được biết với
vì bây giờ Em cũng bối rối
qua chúng con tình thân bị
đi lo buồn bán làm ăn, mới

! ?
mười chúng thất nghiệp từ
ngày cái tạo họ về và ở
đưa con tôi.

Hong chi chúng cảm cho
hoàn cảnh của em hiện nay
và tha thứ cho em và
giúp em

Hè chi có đủ tiền, em
sao có bán hết báo tôi em
01 giấy an tại của chúng
em.

Chưa biết trong những lần
xin từ 1980 - 1985 khi
tôi em từng từ khi tôi chúng
em từng từ từ do em làm
cơ kinh mong biết tương
đem chúng cho tôi biết
trở lại từng ngày.

Thức báo em và biết
Chức em luôn luôn luôn luôn
Kiểu kiểu.

Đức Đức Kim Thanh

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam

BƯU CHÍNH
Service des Postes

BĐ. 29
(29 và 29a cũ)
C. 5



Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận

Reception

Trả tiền

Payement

(Địa chỉ :

(Adresse KIM THANH 452 Ngõ - Thủ - Khoa - Huân
Quận Ba TIA HO CHI MINH VIET NAM

(ở (à) _____ nước (Pays) _____

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ «Hoàn lại bằng máy bay»
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente «Renvoi par avion»
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh (Par avion).
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas)
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bưu cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)
Envoi recommandé

ký gửi tại Bưu cục
déposé au bureau de poste de

ngày 31/10/1983 19
le 19

số
sous le no

địa chỉ người nhận Direct of ODP 131 Soi Treu Giang
Adresse du destinataire

South Sathorn Tai Bangkok 12

Ghi ở Bưu cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le sousigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

Chữ ký nhân viên
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

BÍ CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền »
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận bảo lần thứ 3 mới đến ».

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Việt Nam

BƯU CHÍNH
Service des Postes



BD. 29
và 293 (5)
C. 5

Nhất ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

Mẫu 73 - 15 x 10

GIẤY BÁO
Avis de (2)

Nhận
Réception

Trả tiền
Payement

(3) Địa chỉ : ĐINH THỊ KIM THANH
Adresse : 452 Nguyễn Trãi Quận 3
(3) ở (d) nước (Pays) TIP Hố Chi Minh

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion »,
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (*Biffer ce qui ne convient pas*).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)
Envoi recommandé

70152 DAN LU

Ký gửi tại Bureau cục
déposé au bureau de poste de
ngày 24/9 1984
le 19

số 012

sous le n°

Địa chỉ người nhận O. D. P. 131 Soi Tiến Sang
Adresse du destinataire POUTA LA THON, TAIRONG BAUGHAK, KOKO
Pha Bang

Ghi ở Bureau cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát.
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré
ngày
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (x)

Chữ ký nhân viên
Bureau cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

BÍ CHỮ : (x) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « Được ủy quyền ».
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

BUU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Việt Nam

BUU CHÍNH
Service des Postes



BD. 29
(29 và 29a cũ)
C. 5

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

GIẤY BÁO

MÁY BAY
PAR AVION

Avis de (2)

Nhận
Reception

Trả tiền
Payement



(3)

Địa chỉ :

Adresse :

ở (d)

nước (Pays)

52 Nguyễn ĐÌNH CHIỂU

Đình chủ Kim Thành

Chi Minh

VN

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion »
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (*Biffer ce qui ne convient pas*).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)

Envoi recommandé

ký gửi tại Bureau cục

déposé au bureau de poste de

ngày

le

địa chỉ người nhận

Adresse du destinataire

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE

131 Soi TIEN SIANG
SATHOR TAI ROAD BANGKOK 10120, THAILAND

Ghi ở Bureau cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát.

Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dament livré

ngày

le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (r)

Chữ ký nhân viên
Bureau cục nhận

Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

BÍ CHỮ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền ».
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTĐ

hành theo công

2565 ngày 21 tháng

năm 1972

Trời Nam

Số 116/CTP

CHSLĐ

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an,

Thi hành án văn, quyết định tha số 12 ngày 22 tháng 4 năm

của

BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Nguyễn Văn C. 14

(Chín)

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bị danh

Sinh ngày 3 tháng 1 năm 1947

Nơi sinh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Can tội 452 Nguyễn Văn C. 14 Quận 3 TP Hồ Chí Minh

Bị bắt ngày 1-2-1972 An phạt

Theo quyết định, án văn số 12 ngày 22 tháng 4 năm 1972 của

1. 8 78

Đã bị tăng án lần, cộng thành Bộ Nội Vụ năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 452 Nguyễn Văn C. 14 Quận 3 TP Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình cải tạo

T. 1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100. 101. 102. 103. 104. 105. 106. 107. 108. 109. 110. 111. 112. 113. 114. 115. 116. 117. 118. 119. 120. 121. 122. 123. 124. 125. 126. 127. 128. 129. 130. 131. 132. 133. 134. 135. 136. 137. 138. 139. 140. 141. 142. 143. 144. 145. 146. 147. 148. 149. 150. 151. 152. 153. 154. 155. 156. 157. 158. 159. 160. 161. 162. 163. 164. 165. 166. 167. 168. 169. 170. 171. 172. 173. 174. 175. 176. 177. 178. 179. 180. 181. 182. 183. 184. 185. 186. 187. 188. 189. 190. 191. 192. 193. 194. 195. 196. 197. 198. 199. 200. 201. 202. 203. 204. 205. 206. 207. 208. 209. 210. 211. 212. 213. 214. 215. 216. 217. 218. 219. 220. 221. 222. 223. 224. 225. 226. 227. 228. 229. 230. 231. 232. 233. 234. 235. 236. 237. 238. 239. 240. 241. 242. 243. 244. 245. 246. 247. 248. 249. 250. 251. 252. 253. 254. 255. 256. 257. 258. 259. 260. 261. 262. 263. 264. 265. 266. 267. 268. 269. 270. 271. 272. 273. 274. 275. 276. 277. 278. 279. 280. 281. 282. 283. 284. 285. 286. 287. 288. 289. 290. 291. 292. 293. 294. 295. 296. 297. 298. 299. 300. 301. 302. 303. 304. 305. 306. 307. 308. 309. 310. 311. 312. 313. 314. 315. 316. 317. 318. 319. 320. 321. 322. 323. 324. 325. 326. 327. 328. 329. 330. 331. 332. 333. 334. 335. 336. 337. 338. 339. 340. 341. 342. 343. 344. 345. 346. 347. 348. 349. 350. 351. 352. 353. 354. 355. 356. 357. 358. 359. 360. 361. 362. 363. 364. 365. 366. 367. 368. 369. 370. 371. 372. 373. 374. 375. 376. 377. 378. 379. 380. 381. 382. 383. 384. 385. 386. 387. 388. 389. 390. 391. 392. 393. 394. 395. 396. 397. 398. 399. 400. 401. 402. 403. 404. 405. 406. 407. 408. 409. 410. 411. 412. 413. 414. 415. 416. 417. 418. 419. 420. 421. 422. 423. 424. 425. 426. 427. 428. 429. 430. 431. 432. 433. 434. 435. 436. 437. 438. 439. 440. 441. 442. 443. 444. 445. 446. 447. 448. 449. 450. 451. 452. 453. 454. 455. 456. 457. 458. 459. 460. 461. 462. 463. 464. 465. 466. 467. 468. 469. 470. 471. 472. 473. 474. 475. 476. 477. 478. 479. 480. 481. 482. 483. 484. 485. 486. 487. 488. 489. 490. 491. 492. 493. 494. 495. 496. 497. 498. 499. 500. 501. 502. 503. 504. 505. 506. 507. 508. 509. 510. 511. 512. 513. 514. 515. 516. 517. 518. 519. 520. 521. 522. 523. 524. 525. 526. 527. 528. 529. 530. 531. 532. 533. 534. 535. 536. 537. 538. 539. 540. 541. 542. 543. 544. 545. 546. 547. 548. 549. 550. 551. 552. 553. 554. 555. 556. 557. 558. 559. 560. 561. 562. 563. 564. 565. 566. 567. 568. 569. 570. 571. 572. 573. 574. 575. 576. 577. 578. 579. 580. 581. 582. 583. 584. 585. 586. 587. 588. 589. 590. 591. 592. 593. 594. 595. 596. 597. 598. 599. 600. 601. 602. 603. 604. 605. 606. 607. 608. 609. 610. 611. 612. 613. 614. 615. 616. 617. 618. 619. 620. 621. 622. 623. 624. 625. 626. 627. 628. 629. 630. 631. 632. 633. 634. 635. 636. 637. 638. 639. 640. 641. 642. 643. 644. 645. 646. 647. 648. 649. 650. 651. 652. 653. 654. 655. 656. 657. 658. 659. 660. 661. 662. 663. 664. 665. 666. 667. 668. 669. 670. 671. 672. 673. 674. 675. 676. 677. 678. 679. 680. 681. 682. 683. 684. 685. 686. 687. 688. 689. 690. 691. 692. 693. 694. 695. 696. 697. 698. 699. 700. 701. 702. 703. 704. 705. 706. 707. 708. 709. 710. 711. 712. 713. 714. 715. 716. 717. 718. 719. 720. 721. 722. 723. 724. 725. 726. 727. 728. 729. 730. 731. 732. 733. 734. 735. 736. 737. 738. 739. 740. 741. 742. 743. 744. 745. 746. 747. 748. 749. 750. 751. 752. 753. 754. 755. 756. 757. 758. 759. 760. 761. 762. 763. 764. 765. 766. 767. 768. 769. 770. 771. 772. 773. 774. 775. 776. 777. 778. 779. 780. 781. 782. 783. 784. 785. 786. 787. 788. 789. 790. 791. 792. 793. 794. 795. 796. 797. 798. 799. 800. 801. 802. 803. 804. 805. 806. 807. 808. 809. 810. 811. 812. 813. 814. 815. 816. 817. 818. 819. 820. 821. 822. 823. 824. 825. 826. 827. 828. 829. 830. 831. 832. 833. 834. 835. 836. 837. 838. 839. 840. 841. 842. 843. 844. 845. 846. 847. 848. 849. 850. 851. 852. 853. 854. 855. 856. 857. 858. 859. 860. 861. 862. 863. 864. 865. 866. 867. 868. 869. 870. 871. 872. 873. 874. 875. 876. 877. 878. 879. 880. 881. 882. 883. 884. 885. 886. 887. 888. 889. 890. 891. 892. 893. 894. 895. 896. 897. 898. 899. 900. 901. 902. 903. 904. 905. 906. 907. 908. 909. 910. 911. 912. 913. 914. 915. 916. 917. 918. 919. 920. 921. 922. 923. 924. 925. 926. 927. 928. 929. 930. 931. 932. 933. 934. 935. 936. 937. 938. 939. 940. 941. 942. 943. 944. 945. 946. 947. 948. 949. 950. 951. 952. 953. 954. 955. 956. 957. 958. 959. 960. 961. 962. 963. 964. 965. 966. 967. 968. 969. 970. 971. 972. 973. 974. 975. 976. 977. 978. 979. 980. 981. 982. 983. 984. 985. 986. 987. 988. 989. 990. 991. 992. 993. 994. 995. 996. 997. 998. 999. 1000.

Lên tay vào tờ phôi

Họ, tên, số người được cấp giấy

Ngày 21 tháng 4 năm 1972

Giám thị

Chữ Nguyễn Văn C. 14

Đánh dấu

Lập tại

Chữ

Nguyễn Văn C. 14

Trưởng ban chấp hành

C O N T R O L

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter ✓ 11-88



BỘ QUỐC V
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRẠI GIAM TỈNH BẾN GIÀ

01/11/77

Số: 17/

Căn cứ chỉ thị số 316/TT; ngày 22/06/1977

Tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

ban hành chính sách đối với tù nhân, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và các thành phần khác, nhằm tạo điều kiện tái tạo.

1. Căn cứ theo Liên lạc nội bộ - Nội vụ số 077/LB ngày 29/12/77 và việc thực hiện chỉ thị số 316/TT; ngày 22/6/1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thủ hành quyết định số: 14/04/1978 ngày 14/04/1978

Đã được chấp thuận bởi Ban chấp hành trại giam Bến Giã, ngày 14/04/1978.

Trên đây là quyết định số: 14/04/1978 của Ban chấp hành trại giam Bến Giã, ngày 14/04/1978.

- Khi vào, phải trình bày ngay lý do và lý lịch nhân dân xã Công an xã thuộc huyện, thành phố.

- Thời hạn quản lý: 12 tháng.

- Tiền và lương: 100.000 đồng.

Thường vụ Nguyễn Văn Cao



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 0311235

Họ tên NGUYỄN VĂN CHÍNH.



Sinh ngày 02/03/1941

Nguyên quán Hội Xuân

Cai Lậy, Tiền Giang.

Nơi thường trú Hội Xuân

Cai Lậy, Tiền Giang.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chàm C.1cm3 sau
đuôi mắt trái.

Ngày 22 tháng 09 năm 1986

CHỖ CHẤM ĐÓC HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN

[Signature]

[Handwritten text]

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

CÔNG AN ĐỒNG NAI

P. QLXNC

Số 3217 /BN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Ông Bà Nguyễn Văn Chín sinh năm 1941

Địa chỉ Ấp 3 xã Xuân Trường

Huyện Xuân Lộc

Có hợp thủ tục hồ sơ xin đăng ký xuất cảnh.

Sống rời

4

Đi

Mỹ

Điện

HUT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 6 năm 1990

P. QUAN C. XUẤT NHẬP CẢNH

Người nhận hồ sơ

Chín

Chín²

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG QL - XNC

Số 03 /XC

GIẤY BẢO TIN

Lân₂

Kính gửi : Nguyễn Văn Phin

Hiện ở : Ấp 3 xã Xuân Trường, X. Lạc

— Chúng tôi đồng ý cho : Ông cùng 3 người
trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước :

Hoa Kỳ

— Chúng tôi Đã lên danh sách số 22 MC
ngày 24.11.1990 chuyển về Bộ Nội Vụ để trao cho
Chính phủ nước Hoa Kỳ xét nhập cảnh.

Về việc cấp hộ chiếu : Sẽ cấp sau khi
Chính phủ Hoa Kỳ chấp thuận

Xin thông báo đề Ông rõ.

Đồng Nai, Ngày 17 tháng 9 năm 1993

TL. GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG QL-XNC


Phan Văn Phin
Phan Văn Phin

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 421/QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
T.R.

Lưu lý ngày 05 tháng 5 năm 1984.

5. IX. QUYẾT ĐỊNH THẢ QUYỀN CÔNG DÂN.

----- //

Thực hiện theo sắc lệnh 195/SL ngày 13 tháng 8 năm 1953 của chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

Căn cứ vào lệnh của chủ tịch nước về việc thả quyền công dân địa phương.

Từ ngày cải tạo cho đến nay đã hết thời gian qui định quản chế, trong sự chấp hành tốt các chỉ thị và mệnh lệnh của Đảng và Nhà nước, cũng như chính quyền địa phương.

Họ C. A. huyện nhà.

II. - ĐỊNH

- I) - Trả quyền công dân cho anh, chị:
- Họ tên: **NGUYỄN VĂN LINH**
- Ngày, tháng, năm sinh: 03-1941
- Nơi sinh: **Hội Xuân - xã Tây - tỉnh Quảng**
- Nơi đăng ký thường trú: **Hội Xuân - xã Tây - tỉnh Quảng**
- Ngày đi lính: 1962
- Nơi hoạt động: **Giáo dục**
- Cấp bậc, chức vụ: **Thiếu tá (CS. TB.)**
- Ngày và nơi trình diện: 5-1975 tại **Cai Mضم Tỉnh Cần Long**
- Thời gian học tập cải tạo: 1975 - 20-01-1982.

II) - Kể từ ngày này ra quyết định thả quyền công dân được thực hiện theo các quy định của pháp luật và được hưởng quyền lợi như những người công dân khác.

Xác nhận

ĐS. Có tên **Văn Linh** C.A. và

Hội **Yên** 02/07/84

Hội **C.A. và**

Đ. K. 20/07/84

Trần Công Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Nguyễn Trường Xuân



PAR AVION



VIET NA

1650

BUU CHI
SM:05

AEROGRAMME

hợp tác xã

828/15

AUG 13 1999

TO: Bà KHUẾ MINH THỦ

U. S. A.

22043/3412



DO NOT WRITE BEYOND THIS LINE

FROM: NGUYỄN VĂN CHÍN

1/36 TÔ 1 ấp Trưng Trê, phường Linh Xuân
Quận Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh

V. N.